

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định tỷ lệ (%) thu lệ phí trước bạ với mức thu lần đầu đối với các loại xe ô tô của các tổ chức, cá nhân nước ngoài quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ khi chuyển nhượng cho các tổ chức, cá nhân khác tại Việt Nam, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Nghị định số 23/2013/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31 tháng 8 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 140/2013/TT-BTC ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2014/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc quy định tỷ lệ (%) thu lệ phí trước bạ với mức thu lần đầu đối với các loại xe ô tô của các tổ chức, cá nhân nước ngoài quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ khi chuyển nhượng cho các tổ chức, cá nhân khác tại Việt Nam, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định tỷ lệ (%) thu lệ phí trước bạ với mức thu lần đầu đối với các loại xe ô tô biển số ngoại giao, biển số nước ngoài và biển số quốc tế của các tổ chức, cá nhân nước ngoài quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ chuyển nhượng cho các tổ chức, cá

nhân khác tại Việt Nam (không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ), trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là 10% trên giá trị xe.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân nước ngoài quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 45/2011/NĐ-CP chuyển nhượng xe ô tô cho các tổ chức, cá nhân khác tại Việt Nam (không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 45/2011/NĐ-CP).

2. Các tổ chức, cá nhân tại Việt Nam (không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 45/2011/NĐ-CP) nhận chuyển nhượng xe ô tô từ các tổ chức, cá nhân nước ngoài quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 45/2011/NĐ-CP.

3. Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

2. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Sóc Trăng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: TH, HC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thành Nghiệp